

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày 04/4/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thanh Liêm, ông Hoàng Ngọc Hùng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Văn Tía, Thư ký Tòa án.

- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Như Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 09/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 12/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tòng Văn Q (tên gọi khác: Tòng Văn K); sinh ngày: 13/12/1994 tại: thành phố S, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản L, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: thái; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Tòng Văn Q1 (đã chết) và bà Tòng Thị S; bị cáo có vợ là Lò Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án số 03/2014 ngày 28/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/11/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Chị Hoàng Thị Y. Trú tại: Tổ 6, phường H, thành phố S, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

- Chị Vũ Thị Th. Trú tại: Tổ 11, phường L, thành phố S, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Đặng Thị L. Trú tại: tổ 1, phường L, thành phố S, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Nguyễn Văn T. Trú tại: Tổ 12, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La.(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy để sử dụng nên Tòng Văn Q đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn thành phố Sơn La, cụ thể như sau:

Vào trưa ngày 11/11/2021, Tòng Văn Q đi bộ từ nhà ở bản Lầu, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La đến khu vực tổ 06, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La. Khi đi ngang qua nhà để xe của gia đình chị Hoàng Thị Y (sinh năm 1977, trú tại: Tổ 6, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La), Quyền thấy cửa cuốn nhà để xe mở, bên trong dựng chiếc xe đạp nhãn hiệu LIFE màu xanh đen trắng. Quan sát xung quanh không có người nên Quyền vào dắt chiếc xe đạp ra khỏi nhà rồi điều khiển xe đến cửa hàng mua bán, sửa chữa xe đạp Hạnh L thuộc tổ 1, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, bán cho bà Đặng Thị L, là chủ cửa hàng lấy số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Khi bán, Quyền nói với bà L chiếc xe đạp thuộc quyền sở hữu của mình. Số tiền 500.000đ, Quyền đã mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết. Ngày 25/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thu giữ chiếc xe đạp trên tại cửa hàng Hạnh L. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã trả lại chiếc xe đạp cho chị Hoàng Thị Y quản lý, sử dụng. Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 36 ngày 30/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sơn La kết luận: "Giá trị còn lại của chiếc xe đạp nhãn hiệu LIFE màu xanh trắng đen, đã qua sử dụng là 1.1000.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Sáng ngày 13/11/2021, Tòng Văn Q đi bộ từ nhà ở bản Lầu, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La đến khu vực chợ Trung tâm thuộc tổ 11, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La. Khi đi ngang qua nhà chị Vũ Thị Th trú tại: Tổ 11, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, Quyền thấy cửa cuốn nhà chị Th mở, bên trong tầng 1 dựng chiếc xe đạp nhãn hiệu AOGL1 - Tank 2.0, màu đen đỏ trắng. Quan sát xung quanh không có ai nên Quyền vào dắt chiếc xe đạp ra khỏi nhà rồi điều khiển xe đến cơ sở kinh doanh cầm đồ Đức T thuộc tổ 03, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La cầm cố cho anh Nguyễn Văn T là chủ cơ sở lấy số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Khi cầm cố, Quyền nói với anh T chiếc xe đạp thuộc quyền sở hữu của mình và để lại chứng minh thư nhân dân. Số tiền cầm cố xe đạp, Quyền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân hết. Ngày 15/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thu giữ chiếc xe đạp trên tại cửa hàng Đức T, ngày 30/11/2021 đã trả lại chiếc xe cho chị Vũ Thị Th quản lý, sử dụng. Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 33 ngày 16/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sơn La kết luận: "Giá trị còn lại của chiếc xe đạp nhãn hiệu AOGLI màu đỏ đen trắng, đã qua sử dụng là 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng)

Đối với bà Đặng Thị L và anh Nguyễn Văn T là người mua lại chiếc xe đạp nhãn hiệu LIFE màu xanh trắng đen và chiếc xe đạp nhãn hiệu AOGLI -

Tank 2.0, màu đen đỏ trắng của Tòng Văn Q vào các ngày 11/11/2021 và 13/11/2021. Khi mua, bà L, anh T không biết nguồn gốc những tài sản trên do bị cáo phạm tội mà có. Do đó hành vi không cấu thành tội phạm.

* Về trách nhiệm dân sự:

Chị Hoàng Thị Y, chị Vũ Thị Th không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Anh Nguyễn Văn T đề nghị bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Bà Đặng Thị L tại cơ quan điều tra yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Tuy nhiên trước khi mở phiên tòa bà có đơn xin sử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Tòng Văn Q về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn Q từ 9 đến 12 tháng tù, Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T 1.000.000đ.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với cáo trạng truy tố, thành khẩn khai báo, và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn T tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người bị hại, người làm chứng và vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 11/11/2021 trên địa bàn thành phố Sơn La, Tòng Văn Q lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của các chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp nhãn hiệu LIFE màu xanh trắng đen trị giá 1.1000.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) của chị Hoàng Thị Y.

Ngày 13/11/2021, Tòng Văn Q lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của các chủ sở hữu, đã lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp nhãn hiệu AOGL1 - Tank 2.0 màu đen đỏ trắng trị giá 4.200.000đ (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*) của chị Vũ Thị Th để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Xét hành vi của bị cáo là cố ý, lén lút lợi dụng người bị hại sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Tòng Văn Q về tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét: Bị cáo không có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi để trả lại cho người bị hại. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo..

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan Điều tra, người bị hại là chị Hoàng Thị Y và chị Vũ Thị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác. Chị Đặng Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường 500.000đ, anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.000.000đ là số tiền mà anh T, chị L bỏ ra mua xe của bị cáo

Tại phiên tòa hôm nay những người bị hại và người có quyền lợi liên quan đều có đơn xin xử vắng mặt, chị Yến, Chị Th, chị L đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường 1.000.000đ, bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của anh T.

[5] Về vật chứng của vụ án: ngày 30/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại hai chiếc xe đạp cho chị Hoàng Thị Y và chị Vũ Thị Th để quản lý, sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn Q (K) phạm tội: Trộm cắp tài sản

Xử phạt bị cáo Tòng Văn Q (K): 12 (mười hai) tháng tù

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/11/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Tòng Văn Q (K).

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, khoản 2 điều 48 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Tòng Văn Q (K) phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tòng Văn Q (K) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng